

Số: 888 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 21 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 587/TTr-CAT-PC06 ngày 17 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Kế hoạch thực hiện Đề án 06).

Điều 2. Giao Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án 06 nêu trên đảm bảo theo quy định tại “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn

đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định” ban hành kèm theo Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VPTU, các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- Các ĐVSN thuộc tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, BTCĐ, PVHCC, HCTC;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phi Long

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung công việc liên quan đến ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử trong phục vụ nhóm tiện ích: **(i)** “Giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến”; **(ii)** “Phát triển kinh tế, xã hội”; **(iii)** “Phục vụ công dân số”; **(iv)** “Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư” và **(v)** “Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp” trên địa bàn tỉnh đáp ứng các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này phải đảm bảo sự linh hoạt, sáng tạo; làm nền tảng, gắn kết, đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh và Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân trên địa bàn tỉnh phải quán triệt sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác thực hiện Đề án 06; nhất là việc ứng dụng, sử dụng hiệu quả dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử là cơ sở để chuyển đổi số trong cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất trên công nghệ số, là động lực tạo sự bứt phá trong công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

4. Xác định rõ nội dung công việc, thời gian hoàn thành và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị của tỉnh, gắn với phát huy trách nhiệm của Người đứng đầu; huy động sự đồng hành, tham

gia của tổ chức, doanh nghiệp, người dân là yếu tố quyết định, bảo đảm Đề án được tổ chức triển khai thực hiện thành công trên địa bàn tỉnh.

5. Việc kết nối, tích hợp các hệ thống phần mềm của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác, sử dụng phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số theo các quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành chức năng liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh làm cơ sở pháp lý cho việc khai thác, sử dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1. Triển khai việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

2.2. Thực hiện giải pháp kỹ thuật nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ cho việc sử dụng cơ chế định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

2.3. Thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn

giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 25 dịch vụ công thiết yếu tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai tích hợp 25 dịch vụ công thiết yếu được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia với Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh liên quan (có dịch vụ công thiết yếu).

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

2.4. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện và thời gian thực hiện: Theo quy định cụ thể tại Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.5. Hoàn thiện Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo hướng triển khai việc theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Rà soát, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh; các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2022.

4. Phục vụ phát triển công dân số

4.1. Triển khai việc cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

4.2. Phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm... trên cơ sở tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bình Định (IOC Bình Định).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

5. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

Triển khai các giải pháp tích hợp, nâng cấp hệ thống phần mềm của Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bình Định (IOC Bình Định) với các hệ thống phần mềm khác của tỉnh có sử dụng dữ liệu quốc gia về dân cư để thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và ban hành chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các

cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo tình hình thực tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ công ích thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Kế hoạch này gắn với công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh, Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch cải cách hành chính hằng năm (Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải ban hành Kế hoạch riêng) và xây dựng dự toán kinh phí, bố trí nhân lực, cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, đánh giá nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị và các hệ thống phần mềm thuộc phạm vi, chức năng quản lý đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử có sử dụng dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an tỉnh báo cáo, đề xuất Bộ Công an và các bộ, ngành chức năng ở Trung ương hỗ trợ việc kết nối, tích

hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ cho công tác cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, nhanh chóng, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, động viên hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc với mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng gửi báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này về Tổ giúp việc Đề án 06 của tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an tỉnh – email: dean06@binhdinh.gov.vn).

2. Công an tỉnh

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh xem xét, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong triển khai việc kết nối, tích hợp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí cho việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu việc bố trí kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ (báo cáo tháng: trước ngày 22) cho Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu việc tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Đề án 06 với cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; đề xuất việc chấn chỉnh, xử lý kịp thời những tập thể, cá nhân vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao (nếu có)

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển

khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh trong công tác đánh giá, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu cho việc kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và chủ trì triển khai việc kết nối, tích hợp theo quy định.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu việc triển khai ứng dụng, sử dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử trong công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và các nhóm tiện ích khác theo nội dung của Đề án 06 đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính và đẩy mạnh chuyển đổi số.

- Phối hợp với Công an tỉnh trong việc tham mưu thực hiện chế độ báo cáo định kỳ cho Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; đề xuất khen thưởng và xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao (nếu có).

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Kế hoạch về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị trong công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của tỉnh theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an đảm bảo cho việc triển khai kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định. Phối hợp với Công an tỉnh giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Phối hợp, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh thường xuyên thông tin, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, bố trí và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh thông tin cho Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an tỉnh – email: dean06@binhdinh.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét theo quy định./.